

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM SÁCH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSST

Ngày: 18/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Phương Nga và bà Bùi Thị Quy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 18/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 04/10/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân H** (Tên gọi khác Nguyễn Quang H)- sinh năm 1977;  
Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu ND, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Huy C, mẹ đẻ: Trần Thị B; Vợ là Đỗ Thị H1; Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án:

- Bản án số 37/2012/HSST ngày 27/11/2012 của TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong án phí ngày 29/01/2013, hình phạt tù ngày 22/5/2014- chưa được xóa án tích).

- Bản án số 26/2016/HSST ngày 03/3/2016 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản- Đã bị xác định “Tái phạm” (Chấp hành xong án phí ngày 18/8/2016, hình phạt tù ngày 30/12/2016- chưa được xóa án tích).

- Bản án số 87/2017/HSST ngày 07/11/2017 của TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản- Đã bị xác định “Tái

phạm nguy hiểm” (Chấp hành xong án phí ngày 25/8/2018, hình phạt tù ngày 21/01/2020- chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 117 ngày 20/8/1997 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân (Chấp hành xong bản án ngày 05/8/2001- đã được xóa án tích).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145/QĐ-XPHC ngày 29/4/2008 của Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 29/4/2008).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 322/QĐ-XPHC ngày 01/10/2009 của Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về hành vi Gây thương tích cho người khác (đã nộp phạt ngày 30/10/2009).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 151/QĐ-XPHC ngày 13/4/2017 của Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương về hành vi Đánh bạc (đã nộp phạt ngày 13/4/2017).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 26/7/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại*: Ông Đặng Minh Q- sinh năm 1963. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 32 NĐS, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

\* *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1980. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/3/2021, Nguyễn Văn V đi xe máy (loại xe Wave màu đen, không có biển số) của V từ nhà ở của V đến nhà Nguyễn Văn L tại thôn V, xã H để rủ L cùng đi chơi. V và L đến nhà Trần Trung K- sinh năm 1996 ở khu NĐ, thị trấn N chơi. Tại nhà K, có gặp Nguyễn Xuân H- sinh năm 1977 người cùng khu NĐ, thị trấn N đang ngồi chơi với K. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì cả bọn ra về. V, L rủ H cùng về thôn P, xã H để trộm cắp cây cảnh. V chở L bằng xe máy của V, còn H đi xe máy loại Sirius của H đi từ nhà K theo đường 5B về xã H. Khi đến trường Mầm non xã H thì V dừng xe giấu xe vào bụi chuối rồi cầm theo 01 chiếc thuổng sắt dài 01m, 01 cửa dài khoảng 70cm. H dùng xe máy của H chở V, L

mang theo thuổng và cưa đến khu vườn cây của ông Đặng Minh Q ở thôn P xã H. H đứng ngoài đường cảnh giới còn V và L đi vào khu đất trống, trèo qua tường vào vườn. V và L dùng cưa và thuổng đào được 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng hơn 1,5m, tán rộng khoảng 1m. V và L chuyển 02 cây Mộc Hương, 02 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch (bỏ lại vườn 01 cây Thạch Lựu, thuổng và cưa sắt) ra ngoài đường rồi cùng H dùng xe máy chở số cây trên đến nhà người tên S ở thành phố H bán được số tiền 2.500.000đ chia nhau mỗi người 800.000đ, còn lại 100.000đ cùng nhau đi ăn sáng hết.

Bị hại ông Đặng Minh Q trình báo bị mất 03 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m đã trồng được 15 năm nhưng V, L, H chỉ thừa nhận và chỉ có căn cứ xác định là 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch.

Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nam Sách kết luận: cây Mộc Hương cao khoảng 02m, đường kính gốc 10cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 7.333.000đ; cây Thạch Lựu (loại Thạch Lựu hoa) cao khoảng 02m, đường kính gốc 10cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 6.333.000đ; cây Hồng Bạch cao khoảng 1,5m, đường kính gốc 05cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 7.000.000đ; tổng giá trị là 40.665.000đ.

Các đối tượng Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn L đã bị truy tố, xét xử tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo Nguyễn Xuân H sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đã bỏ trốn đến ngày 23/7/2021 bị bắt theo lệnh truy nã.

Về vật chứng: Thu giữ tại vườn nhà ông Q 01 thuổng sắt dài 1,1m, có lưỡi hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cưa sắt dài 40cm, phần lưỡi răng cưa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kìm sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách và đã được giải quyết tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Chiếc xe máy (loại xe Wave màu đen, không có biển số) của V và xe máy loại Sirius của H đều không thu hồi được do V và H đều khai bị mất nên Cơ quan công an huyện Nam Sách đã ra thông báo truy tìm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đặng Minh Q không yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-NS ngày 01/10/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Xuân H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Nguyễn Xuân H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại: Ông Đặng Minh Q có đơn xin vắng mặt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H (tên gọi khác Nguyễn Quang H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H (tên gọi khác Nguyễn Quang H) từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/7/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và biện pháp tư pháp: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Rạng sáng ngày 23/3/2021, tại khu vườn của ông Đặng Minh Q ở thôn P, xã H, huyện N, bị cáo Nguyễn Xuân H đã cùng với các đối tượng Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn L chiếm đoạt 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m, giá trị tài sản là 40.665.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, là phạm tội nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản.

Giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Xuân H tham gia chiếm đoạt là 40.665.000 đồng nhưng tại Bản án số 26/2016/HSST ngày 03/3/2016 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, bị cáo đã bị xác định là "Tái phạm"; đến Bản án số 87/2017/HSST ngày 07/11/2017 của TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, bị cáo đã bị xác định là "Tái phạm nguy hiểm" nay chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật..

[4] Đây là vụ án đồng phạm có nhiều người cùng thực hiện, nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng người để có mức hình phạt phù hợp.

4.1. Bị cáo Nguyễn Xuân H khi được Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn L rủ đi trộm cắp đã tiếp nhận, dùng xe mô tô của mình để chở V và L đến địa điểm trộm cắp; đứng ngoài đường cảnh giới cho V và L trộm cắp cây cảnh; dùng xe mô tô của mình để chở L và cây cảnh đi bán; cùng được hưởng lợi từ số tiền bán cây cảnh. Nên xác định bị cáo là đồng phạm thực hành tích cực giữ vai trò vị trí sau V và L.

4.2. Các đối tượng Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn L đã bị xét xử và tuyên các mức án tương ứng tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

5.1. Bị cáo Nguyễn Xuân H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

5.2. Bị cáo Nguyễn Xuân H bị truy tố xét xử ở khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chỉ là 40.665.000đ thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

5.3. Bị cáo Nguyễn Xuân H đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử lý: 03 Bản án và 03 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đều đã được xóa án tích và hết tiền sự nên bị coi là có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo H không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đặng Minh Q không yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

[8] Về vật chứng, biện pháp tư pháp:

8.1. Sau khi truy tìm và thu hồi cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu sử dụng hợp pháp đối với: 01 cây Thạch Lựu cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m cho ông Đặng Minh Q là phù hợp.

8.2. Chiếc xe máy (loại xe Wave màu đen, không có biển số) của V và xe máy loại Sirius của H đều không thu hồi được do V và H đều khai bị mất nên Cơ quan công an huyện Nam Sách đã ra thông báo truy tìm là phù hợp.

8.3. Đối với 01 thuổng sắt dài 1,1m, có lưỡi hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cưa sắt dài 40cm, phần lưỡi răng cưa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kìm sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội đã được xử lý tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách nên không phải giải quyết.

[9] Đối với những người có liên quan:

9.1. Các đối tượng Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn L đã bị xét xử và tuyên các mức án tương ứng tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nên không phải xem xét.

9.2. Đối với người tên S ở thành phố H chưa làm việc được với S nên chưa có căn cứ xử lý về việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có cũng như thu hồi được số cây.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H (tên gọi khác Nguyễn Quang H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H (tên gọi khác Nguyễn Quang H) **32 (ba mươi hai)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/7/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Bách**